

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC**  
**BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung khi ly hôn của chị **Đỗ Thị D** và anh **Nguyễn Ngọc S**.

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 10 năm 2024 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn của chị **Đỗ Thị D**;

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Người khởi kiện: **Chị Đỗ Thị D** - Sinh năm: 1999

Địa chỉ: **Thôn P, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.**

2. Người bị kiện: **Anh Nguyễn Ngọc S** - Sinh năm: 2001

Địa chỉ: **Thôn P, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.**

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án ngày 08/11/2024 và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đỗ Thị D** và anh **Nguyễn Ngọc S**.

b. Về con chung: Chị **Đỗ Thị D** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu **Nguyễn Khánh A** - Sinh ngày: 20/7/2023 cho đến khi cháu **Nguyễn Khánh A** trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh **Nguyễn Ngọc S** phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng

con chung cho cháu Nguyễn Khánh A một tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu Nguyễn Khánh A trưởng thành đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Sau khi ly hôn, Anh Nguyễn Ngọc S có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Chị Đỗ Thị D và anh Nguyễn Ngọc S không phải chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (02);
- Chi cục THA dân sự huyện Bảo Thắng;
- Các đương sự (2);
- UBND xã Phú Nhuận, huyện Bảo Thắng;
- Lưu hồ sơ; TQĐ; TA.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Phạm Như Long**

